

Bản án số: 43/2022/HS-PT
Ngày 30-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm;

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí;

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Văn Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại hai điểm cầu đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm trực tiếp, trực tuyến, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 54/2022/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo Lạc Văn Thường cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lạc Văn T, sinh ngày 08 tháng 02 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lạc Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị V; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/8/2008, bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh nhau, xử phạt vi phạm hành chính trên đã được xóa; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Nông Văn H, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1985 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn H và bà Lăng Thị M; có vợ là Hoàng Thị P và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không bị kết án, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Phương Văn N, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1990 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn L và bà Trần Thị L; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không bị kết án, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; hiện tại ngoại, có mặt.

4. Hoàng Văn N, sinh ngày 07 tháng 9 năm 1972 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị N (đã chết); có vợ là Vương Thị B và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không bị kết án, không bị xử phạt hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2022 đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1977 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); có vợ là Tạ Thị H và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/11/2020, bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác; hiện tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 12 bị cáo; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 5/2021, các bị cáo Nguyễn Văn C, Hoàng Văn X, Lãng Văn M, Bế Văn S, Lãng Văn C, Hoàng Văn T, Lý Văn T, Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Giang Văn Đ, Nguyễn Văn H, Hoàng Văn N, Lưu Mạnh T, Nông Văn N, đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng nhiều lần tại các địa điểm khác nhau thuộc địa bàn xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 23 giờ ngày 07/5/2021, Nguyễn Văn C đang ở quán của mình tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, thì có Lạc Văn T, Lãng Văn Q đến chơi, sau đó C, T, Q rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Một lúc sau Hoàng Văn X đến tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 02 giờ ngày 08/5/2021, Nguyễn Văn C thua hết tiền nghỉ đánh bạc, còn X, T, Q đánh bạc đến khoảng 05 giờ ngày 08/5/2021 thì nghỉ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.700.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 2.400.000 đồng, Lạc Văn T còn 2.300.000 đồng, Nguyễn Văn C và Lãng Văn Q thua hết tiền.

Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 08/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì

Hoàng Văn X, Phương Văn N, Nguyễn Văn C, Lý Văn T đến chơi nên mọi người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng đến khoảng 04 giờ sáng ngày 09/5/2021 thì nghỉ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.700.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 2.200.000 đồng, Phương Văn N còn 1.300.000 đồng, Lý Văn T còn 900.000 đồng, Hoàng Văn T còn 300.000 đồng, Nguyễn Văn C thua hết tiền.

- Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 09/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì Hoàng Văn X, Phương Văn N, Lý Văn T, Lãng Văn M đến chơi. Mọi người rủ nhau đánh bạc, sau đó T đưa mọi người lên tầng 2 nhà T để đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, T là người mua bộ bài tú lơ khơ để sử dụng đánh bạc. Một lúc sau có Lạc Văn T, Nông Văn H đến tham gia đánh bạc cùng. Sau đó, Lý Văn T nghỉ đánh bạc trước, đến khoảng 18 giờ cùng ngày thì mọi người nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.670.000 đồng; trong đó khi nghỉ Lãng Văn M còn 400.000 đồng, Hoàng Văn X còn 3.000.000 đồng, Phương Văn N còn 1.300.000 đồng, Lý Văn T còn 1.170.000 đồng, Hoàng Văn T còn 400.000 đồng, Lạc Văn T còn 1.400.000 đồng, Nông Văn H thua hết tiền.

- Lần 4: Khoảng 21 giờ ngày 09/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì Hoàng Văn X, Lạc Văn T, Lãng Văn M, Phương Văn N đến chơi và cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng, sử dụng bộ bài tú lơ khơ của T mua từ trước. Đến khoảng 04 giờ ngày 10/5/2021 thì nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 5.900.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 3.200.000 đồng, Lãng Văn M còn 100.000 đồng, Hoàng Văn T còn 600.000 đồng, Lạc Văn T còn 2.000.000 đồng, Phương Văn N thua hết tiền.

- Lần 5: Khoảng 21 giờ đến 22 giờ ngày 11/5/2021, Nguyễn Văn C đang ở nhà thì Hoàng Văn X, Lạc Văn T, Nguyễn Văn Đ đến chơi và mọi người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng. Nguyễn Văn C mang bộ bài tú lơ khơ có từ trước ra để đánh bạc. Khi đánh bạc được khoảng 01 giờ thì Nguyễn Văn T, sau đó Nông Văn H đến đánh bạc, H đánh bạc khoảng 01 giờ thì nghỉ, những người còn lại tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/5/2021, Giang Văn Đ đến tham gia đánh bạc cùng, tiếp đến khoảng 10 giờ cùng ngày có thêm Lãng Văn C, Hoàng Văn T đến tham gia đánh bạc. Khoảng 11 giờ ngày 12/5/2021, Nguyễn Văn C nghỉ để nấu cơm nên C bảo Nguyễn Văn H là anh trai C đang xem đánh bạc ngồi vào vị trí C, sử dụng tiền của C để đánh bạc thì H đồng ý tham gia đánh bạc. Một lúc sau, Đ, X, T nghỉ ăn cơm mọi người vẫn đánh bạc tiếp. Ăn xong 03 người này tiếp tục đánh bạc cùng mọi người. Lạc Văn T nghỉ đánh bạc trước, sau đó Nguyễn Văn H nghỉ thì Nguyễn Văn C vào thay chỗ của H. Đến khoảng 16 giờ ngày 12/5/2021 tất cả nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 9.400.000 đồng; trong đó khi nghỉ Nguyễn Văn C còn 2.000.000 đồng, Hoàng Văn X còn 3.000.000 đồng, Lạc Văn T còn 3.000.000 đồng, Lãng Văn C còn 800.000 đồng, Hoàng Văn T còn 100.000 đồng, Nông Văn H còn 500.000 đồng, Nguyễn Văn Đ, Giang Văn Đ và Nguyễn Văn T thua hết tiền.

- Lần 6: Khoảng 21 giờ ngày 12/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì

Hoàng Văn X, Nguyễn Văn C, Lãng Văn C, Lạc Văn T đến chơi và cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng. Đánh bạc được khoảng 01 giờ thì C, X nghỉ về trước còn mọi người vẫn tiếp tục đánh bạc. Sau đó, Nông Văn H đến cùng tham gia đánh bạc, được một lúc thì H thua hết tiền nên nghỉ đi về. Đến khoảng 13 giờ ngày 13/5/2021, Lãng Văn C đánh bạc thua hết tiền nên có ý định “cắm” xe mô tô để lấy tiền đánh bạc. Lúc này, Hoàng Văn T gọi cho Nông Văn N đến nhà T để nhận “cắm” xe của C, N đến nhà T biết mọi người đang đánh bạc và đồng ý nhận cắm xe mô tô của C với giá 4.700.000 đồng để C lấy tiền đánh bạc, sau đó T, C, T tiếp tục đánh bạc đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì nghỉ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 9.600.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 1.400.000 đồng, Hoàng Văn T còn 2.200.000 đồng, Lãng Văn C 6.000.000 đồng, Nguyễn Văn C, Nông Văn H, Lạc Văn T thua hết.

- Lần 7: Khoảng 21 giờ ngày 13/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì Hoàng Văn X, Lãng Văn C đến, rồi cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng. Cả 03 người sử dụng bộ bài tứ lơ khơ cũ từ lần trước để đánh bạc đến khoảng 02 giờ ngày 14/5/2021 thì nghỉ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 10.800.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 8.300.000 đồng, Hoàng Văn T còn 2.300.000 đồng, Lãng Văn C còn 200.000 đồng.

- Lần 8: Khoảng 23 giờ ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn C đang ở nhà thì Hoàng Văn X, Hoàng Văn T, Bé Văn S đến cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng. Mọi người cùng nhau đánh bạc đến khoảng 05 giờ ngày 15/5/2021 thì nghỉ. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.180.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 100.000 đồng, Hoàng Văn T còn 80.000 đồng, Nguyễn Văn C còn 2.000.000 đồng, Bé Văn S thua hết tiền.

- Lần 9: Khoảng 16 giờ ngày 15/5/2021, Lưu Mạnh T đến nhà Bé Văn S chơi, S rủ T đánh bạc dưới hình thức đánh liêng thì T đồng ý. Do không có tiền nên T nhờ S đưa đi cầm cố chiếc xe mô tô để lấy tiền đánh bạc. Bé Văn S đưa Lưu Mạnh T đến cầm cố chiếc xe mô tô với Nông Văn N với giá 4.000.000 đồng nhưng không nói cho N biết việc T cầm cố xe để lấy tiền đánh bạc. Sau đó, Bé Văn S tiếp tục gọi Hoàng Văn T, Hoàng Văn X đến đánh bạc, T, X đồng ý. Cả 04 người đánh bạc đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì có Nguyễn Văn C đến tham gia đánh bạc cùng, buổi tối tất cả nghỉ ăn cơm ở nhà S. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Bé Văn S rủ sang bếp nhà mẹ đẻ S để tiếp tục đánh bạc thì tất cả đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, có Hoàng Văn N đến tham gia đánh bạc cùng, do không có tiền nên N cầm cố chiếc xe mô tô với Nguyễn Văn C lấy 3.000.000 đồng để đánh bạc, sau khi đánh thắng thì N chuộc lại xe mô tô với C. Quá trình đánh bạc, N có vay tiền X nhiều lần tại chiếu bạc, đồng thời N cầm cố xe mô tô với X để lấy tiền tiếp tục đánh bạc. Sau đó, lần lượt T, S, C nghỉ đánh bạc, đến khoảng 15 giờ ngày 16/5/2021, thì cùng nghỉ đánh bạc. Tổng số tiền, hiện vật các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 8.250.000 đồng và 01 xe mô tô được các đối tượng xác định tương ứng số tiền 18.000.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn X còn 800.000 đồng và 01 xe mô tô, Hoàng Văn T còn 3.500.000 đồng, Hoàng Văn N còn 250.000 đồng, Bé Văn S còn 2.700.000

đồng, Nguyễn Văn C còn 1.000.000 đồng, Lưu Mạnh T thua hết tiền.

- Lần 10: Khoảng 22 giờ ngày 16/5/2021, Hoàng Văn T đang ở nhà thì Lý Văn T, Lạc Văn T, Bé Văn S, Nguyễn Văn C đến chơi và cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/5/2021, S nghỉ đánh bạc, những người còn lại tiếp tục đánh bạc đến khoảng 03 giờ cùng ngày thì nghỉ. Trong lần đánh bạc này, Lý Văn T nhận cầm cố chiếc điện thoại của Lạc Văn T với giá 1.000.000 đồng để T lấy tiền đánh bạc. Tổng số tiền, hiện vật các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động được các đối tượng xác định tương ứng 1.000.000 đồng; trong đó khi nghỉ Hoàng Văn T còn 300.000 đồng, Bé Văn S còn 3.000.000 đồng, Lý Văn T còn 1.800.000 đồng và 01 điện thoại di động, Lạc Văn T còn 100.000 đồng, Nguyễn Văn C còn 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền, tài sản các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 58.820.000 đồng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 14/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo Lạc Văn T, Nông Văn H, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn N phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H

Xử phạt bị cáo Lạc Văn T, 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phương Văn N, 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H, 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn N.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N, 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về mức hình phạt cho bị cáo khác trong vụ án, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H, Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Hoàng Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H, Nguyễn Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo Hoàng Văn N giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Bản án sơ thẩm tuyên bố các bị cáo Lạc Văn T, Nông Văn H, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn N phạm tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp.

Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo Hoàng Văn N xuất trình thêm 01 bản sao Huy chương kháng chiến hạng Nhất, đây là tình tiết mới nhưng bị cáo là người máu mê cờ bạc, không có tiền đánh bạc đã cầm cố chiếc xe mô tô với Nguyễn Văn C (lấy 3.000.000 đồng) để đánh bạc giá trị xe là 18.000.000 đồng. Các bị cáo Phương Văn N, Lạc Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nông Văn H xuất trình 01 đơn xin xác nhận luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương và đã có công đóng góp xây dựng nông thôn số tiền 1.000.000 đồng. Tuy nhiên không làm thay đổi bản chất vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử các bị cáo Lạc Văn T, Nông Văn H, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Văn N phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn N; kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H, Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng tội, đúng khung hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án; đánh giá đúng vai trò đồng phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xem xét nhân thân và điều kiện phạm tội; áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Đối với kháng cáo của các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H, Nguyễn Văn Đ, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo nộp 01 đơn xin xác nhận luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương và đã có

công đóng góp xây dựng nông thôn số tiền 1.000.000 đồng, tuy nhiên không làm thay đổi bản chất vụ án. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Đ còn có 01 tiền sự chưa được xóa. Do đó, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương góp phần giữ vững an ninh – chính trị, tạo điều kiện ổn định phát triển kinh tế - xã hội, không chấp nhận kháng cáo về phần hình phạt của các bị cáo, cần giữ nguyên phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm 01 bản sao Huy chương kháng chiến hạng Nhất mang tên Hoàng Văn H là bố đẻ của bị cáo. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ mới của bị cáo, được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; ngoài ra trong vụ án bị cáo Hoàng Văn N phạm tội với vai trò thứ yếu; lần đầu phạm tội và trong vụ án này bị cáo phạm tội một lần; bị cáo có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp 0/12; để công bằng hình phạt với các bị cáo khác (bị cáo Phương Văn N, Nông Văn H phạm tội nhiều lần hình phạt là 07 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn Đ có tiền sự hình phạt là 06 tháng tù), việc bị cáo đặt xe để lấy tiền đánh bạc không phải là tình tiết tăng nặng theo quy định của pháp luật; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn N mức án dưới khung hình phạt, cụ thể là xử phạt bị cáo 05 (năm) tháng 19 (mười chín) ngày tù (thời hạn tù đúng bằng thời hạn tạm giam). Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phần nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận; phần không phù hợp thì không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nông Văn H không được Tòa án chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nông Văn H về việc xin hưởng án treo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 14-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nông Văn H về phần hình phạt, cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nông Văn H

Xử phạt bị cáo Lạc Văn T 09 (chín) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phương Văn N 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nông Văn H 07 (bảy) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn N về việc xin giảm nhẹ hình phạt; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 14-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Hoàng Văn N về phần hình phạt, cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 06 (sáu) tháng 19 (mười chín) ngày tù (thời hạn tù đúng bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam) về tội Đánh bạc. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2022. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

3. Về án phí:

3.1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lạc Văn T, Phương Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nông Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm sung ngân sách Nhà nước.

3.2. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (30/8/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm